

Số: /QĐ-SGD&ĐT

Hoà Bình, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các đơn vị, trường học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình năm học 2024-2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 2349/QĐ-SGD&ĐT ngày 15/11/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình ban hành Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với Thanh tra, Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở và các đơn vị, trường học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng đánh giá, chấm điểm về mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Hội đồng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình ngày 25/6/2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các đơn vị, trường học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10 đơn vị, trường học.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 39 đơn vị, trường học.
- Không hoàn thành nhiệm vụ: 01 đơn vị, trường học.

(Chi tiết theo danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, các Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo và các tập thể có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT
- Website ngành;
- Lưu: VT, TĐ.(NVH08^b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Diệp

DANH SÁCH

**Xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các đơn vị, trường học
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình năm học 2024-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGD&ĐT ngày 25/6/2025
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình)*

STT	Tên đơn vị, trường học	Tổng điểm	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ
1	Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ	1153,10	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
2	Trung học phổ thông Lương Sơn	1132,00	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
3	Trung học phổ thông Tân Lạc	1126,25	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
4	Trung học phổ thông Lạc Thủy C	1124,85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
5	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông tỉnh Hòa Bình	1108,65	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
6	Trung học phổ thông Sào Báy	1102,75	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
7	Trung học phổ thông Mường Chiềng	1096,16	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
8	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Tân Lạc	1094,30	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
9	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Lạc Sơn	1094,17	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
10	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Hòa Bình	1092,88	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
11	Trung học phổ thông Yên Thủy A	1091,90	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
12	Trung học phổ thông Công Nghiệp	1083,40	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
13	Trung học phổ thông Lạc Sơn	1061,75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
14	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Cao Phong	1060,86	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
15	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Mai Châu	1058,60	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
16	Trung học phổ thông Bắc Sơn	1055,75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ

17	Trung học phổ thông Yên Thủy B	1053,14	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
18	Trung học phổ thông Phú Cường	1052,52	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
19	Trung học phổ thông Lũng Vân	1047,30	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
20	Trung học phổ thông 19 - 5 Kim Bôi	1047,05	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
21	Trung học phổ thông Quyết Thắng	1044,00	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
22	Trung học phổ thông Đoàn Kết	1043,08	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
23	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Yên Thủy	1042,09	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
24	Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình	1037,54	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
25	Trung học phổ thông Cộng Hòa	1036,55	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
26	Trung học phổ thông Lạc Long Quân	1036,20	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
27	Trung học phổ thông Kim Bôi	1031,30	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
28	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Kim Bôi	1030,72	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
29	Trung học phổ thông Thanh Hà	1023,96	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
30	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Đà Bắc	1022,65	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
31	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Lương Sơn	1009,55	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
32	Trung học phổ thông Lạc Thủy	1007,25	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
33	Trung học phổ thông Cao Phong	1005,75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
34	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông B huyện Đà Bắc	1004,00	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
35	Trung học phổ thông Ngô Quyền	1003,80	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
36	Trung học phổ thông Yên Thủy C	998,63	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
37	Trung học phổ thông Cù Chính Lan	992,39	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
38	Trung học phổ thông Lạc Thủy B	985,56	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
39	Trung học phổ thông Kỳ Sơn	984,00	Không hoàn thành nhiệm vụ

40	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông B huyện Mai Châu	981,31	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
41	Trung học phổ thông Thạch Yên	971,95	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
42	Trung học phổ thông Đà Bắc	970,26	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
43	Trung học phổ thông Đại Đồng	967,75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
44	Trung học phổ thông Nam Lương Sơn	967,73	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
45	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Ngọc Sơn	960,88	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
46	Trung học phổ thông Mường Bi	954,02	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
47	Trung học phổ thông Mai Châu	947,75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
48	Trung học phổ thông Yên Hòa	907,97	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
49	Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Lạc Thủy	906,41	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
50	Trung học phổ thông Mai Châu B	864,39	Hoàn thành tốt nhiệm vụ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HOÀ BÌNH